

ĐẶNG KIM CÔN



MÙA XUÂN, NẾU CÓ THẬT

Tháng Hai năm ấy, sau những ngày nghỉ phép ăn Tết ở quê nhà, Châu trở lên đơn vị. Đoạn đường bộ Tuy Hòa – Phú Bổn phải đi vòng theo ngả Qui Nhơn, lên Pleiku, rồi mới xuống Phú Bổn. Ngay trạm vé Tuy Hòa, trong khi chờ lên xe, Châu làm quen với Kim, một cô gái khá đẹp và tình cờ họ có số ghế ngồi sát bên nhau.

Con đường đầy ổ gà, đầy những hầm hố do những quả mìn Việt cộng gài đã nổ trước đó, nằm trợn trừng như hốc mắt của những con ác quỷ khổng lồ, đang từng phút đe dọa những chuyến xe chẳng đáng dừng phải nín thở bò qua. Xe xóc mạnh, hành khách trên xe lắc lư nghiêng ngả vào nhau, lúc đầu có người còn nói lời xin lỗi, đến mấy chục lần sau thì chẳng còn ai để ý. Kim cố gắng để khỏi chạm vào Châu nhưng cũng chỉ được một lúc, xe chạy được vài chục cây số thì cơn buồn ngủ ập đến và nàng say sưa ngủ. Say sưa đến nỗi nàng ngã đầu vào vai Châu không hay biết và có lẽ Châu cũng chỉ mong được vậy. Có lúc do xe xóc mạnh quá, đầu nàng bị vượt xuống khỏi vai chàng, rồi nàng cũng lại tự nhiên như mộng, đặt đầu trở lại vai chàng như cũ và chàng hiệp sĩ cơ hội ấy đã dừng cầm luôn cánh tay ra phía sau đỡ lấy đầu nàng.

Một tiếng nổ hãi hùng phía trước, cả xe nhón nháo, bàng hoàng, Kim thức dậy, hoảng hốt chụp lấy Châu ôm cứng. Thảng thốt nhận ra mình đã ngủ trong cánh tay chàng, nàng lí nhí:

– Em xin lỗi.

Chàng hiệp sĩ khoan thai, điệu đà, từ tốn và vô cùng độ lượng vuốt nhẹ mái tóc nàng, cho đầu nàng cứ tự nhiên dựa vào sát vai chàng:

– Không sao đâu.

– Em buồn ngủ quá. Chuyện gì vậy anh?

– Chắc có chiếc xe nào phải mìn đang trước.

– Em sợ quá, có sao không anh.

– Không biết. Trời kêu ai nấy dạ.

– Kinh quá.

Chiếc xe vẫn phải nhắm mắt lao nhanh về phía trước. Quả là có một chiếc xe Lam đã cán phải một quả mìn, đang bốc cháy, nhiều tử thi văng ra khỏi xe xám xịt. Tài xế xe chàng vẫn không dám dừng lại, chầm chậm lách qua những xác cháy mà đi. May mà sau tiếng nổ không có những loạt đạn tàn sát lệnh đi kèm nên xe của họ đã thoát qua khỏi móng vuốt của con dã thú đang ngoác mõm máu me kia, đếm từng cây số bình yên trườn tới, và dĩ nhiên, không ai nghĩ là đã an toàn. Nhiều người trên xe lâm râm khấn vái, người thì lạy Đức Mẹ, người thì cầu Quan Thế Âm. Để đỡ sợ, nàng bắt chuyện:

– Tội nghiệp họ quá. Trên xe kia chắc có nhiều người còn sống, nhưng nếu lính mình không đến cứu kịp thì chắc chết hết.

– Biết sao bây giờ. Mình cũng đâu thể dừng lại cứu. Nếu nói may thì cũng ác, nhưng một chiếc xe Lam mười mấy người cũng đỡ hơn là một chiếc xe khách bốn năm chục người.

– Anh có thường đi đường này không?

– Không cô. Nhưng có nhiều người ngày nào cũng phải lợi qua lợi lại. Những cái chết rồi cũng quen thuộc với họ đến chai lì.

– Trời ơi, lạnh lòng đau đớn quá. Không thể kiểm soát được sao?

– Có chứ cô, nhưng lính đi qua thì họ lại gài, ai giữ nổi những rình rập cố tình?

– Nổ hoài vậy sao?

– Thì công tác của họ chỉ có thế mà. Ngày nào họ cũng gài, nhưng hầu hết lính mình gỡ hết, rút kinh nghiệm, họ chờ lính đi qua rồi bỏ ra gài tiếp, bị gỡ nữa thì họ lại gài nữa.

– Ai chết cũng được sao?

– Đó là chiến công của họ mà. Trời kêu ai nấy dạ, phải chấp nhận thôi. Giống như thấy người ta chết có phải đau lòng thì cũng cứ phải né mà đi. Ngay cả một cái tay, một cái chân bị mất đi, khó khăn đau đớn một lúc rồi người ta cũng phải sống, phải sống nghĩa là phải cứ lợi mình bầy, đội đạn bom đi kiếm miếng cơm, manh áo. Tôi và cô, hành khách trên xe không phải cũng đang băng qua cái đám thuốc nổ mà không biết cái ngòi nổ sẽ cài ở đâu lúc nào sao? Cái tư tưởng trời kêu ai nấy dạ đã an ủi trấn an, mọi người. Thôi làm ơn ngủ đi. Ngủ một giấc là đến nơi, quên hết mọi thứ. Cô còn buồn ngủ không?

– Dạ có. Nhưng mà tội nghiệp cái vai của anh.

– Có đâu. Cái vai nó thích mà. Nó cứ ngỡ nó đang mơ có một nàng tiên đang hôn nó. Có phải đi xe nào cũng ngủ thế không?

– Ghen bậy rồi. Chỉ mỗi cái vai này thôi đã bị đánh giá rồi. Tội lỗi là do hai ngày qua phải đi một quãng đường dài quá, đến Tuy Hòa nhỏ bạn lại dắt đi dạo phố đến khuya, về nhà lại nấu nướng ăn uống, nói chuyện thâu đêm. Sao không nói là cái vai anh kiếp trước khéo tu? Hì hì. Ờ mà cái vai anh nó đi tới đâu vậy?

– Nó đi theo cô.

– Nó biết cô nó đi đâu mà theo?

– Nói cho nó biết được không?

Và họ nói cho nhau nghe về họ, Kim thì ở Lâm Đồng, vừa mãn khóa Đại học Sư phạm mấy tháng, dạy Anh văn kiêm thêm một số giờ Việt văn ở một trường trung học thành phố Kontum, cũng về nghỉ Tết, trên đường trở lại trường ghé Tuy Hòa thăm cô bạn cùng khóa. Châu là một Trung úy Pháo Binh, đơn vị đồn trú tại Cheo Reo. Vậy là họ cùng chung một lộ trình gần 300 cây số gian nguy.

Đến Sông Cầu, cảnh sát và quân cảnh chặn tất cả xe cộ lại và thông báo có chiến sự giữa đoạn Sông Cầu – Xuân Lộc. Bến Xe Sông Cầu đông nghẹt người, nhà trọ hết chỗ, hàng quán tha hồ cất cổ. Đi cầu, đi tiểu, rửa mặt đều phải tốn tiền cho nhà vệ sinh của bến xe, của quán xá, của nhà trọ. Người ta chưa hết hoang mang này đã tiếp theo bằng hoảng nộ. Buổi tối họ dồn lên xe ngủ trên chỗ ngồi của họ. Một mỗi, căng thẳng, làm đầu óc họ lịm đi. Ngủ. Chuyện gì phải đến thì cứ đến. Châu và Kim như đã gắn bó vào nhau, chỗ ngồi của họ là hàng ghế đôi riêng biệt với phía hàng ba ghế nên khi những giấc ngủ ngời đã mỗi, họ có thể thay nhau nằm, đầu người này gối lên đùi người kia, êm đềm, quỵn luyến. Qua đêm, phải đến gần trưa hôm sau, người ta mới cho xe rời bến.

Bến Qui Nhơn, cũng không còn bán vé Pleiku. Xe Pleiku chỉ xuất bến trước 10 giờ sáng để kịp về đến bến Pleiku trước khi trời tối. Những hành khách đi xa không còn chuyển, phải lang thang tìm chỗ ngủ. Châu và Kim có được một phòng trọ nhỏ – mà nếu họ muốn có hai phòng cũng không thể – Họ đi ăn, uống café đến khuya về nằm bên nhau, tự nhiên thân thuộc.

– Em có sợ trễ phép không?

– Chắc không sao. Có lý do mà.

– Có sợ không có anh bên cạnh nữa không?

– Làm như quan trọng lắm. Không có anh thì em cũng đã đến đây. Em cũng đã

đi một mình hai mấy năm nay.

– Nhưng mà thiếu cái vai anh để ngủ

– Thì dựa vai người khác

– Thật?

– Dạ không thật.

Họ hôn nhau nụ hôn đầu tiên. Họ ôm nhau nằm, đầm thắm, dịu dàng. Café không làm cho họ mất ngủ. Và nếu ngày mai trời có sập thì họ cũng không tiếc là họ đã vẫn nâng niu, gìn giữ, trân trọng nhau. Đến sáng, dù vẫn thấy luyến tiếc chiếc giường, họ cũng phải ra bến kịp lấy cho được hai vé Pleiku.

Điều không ngờ trước được là đến Phú Phong, huyện Bình Khê, cách Qui Nhơn bốn, năm chục cây số, xe cộ lại phải dừng để chờ thông một đoạn đường phía trước bị Việt Cộng đắp mô, đào đường đặt mìn gì đó lung tung và mới cách đây chừng hơn nửa giờ Việt Cộng đã phục kích lực lượng an ninh mở đường. Mọi người xuống xe bàn tán râm ran. Tiếng súng nổ xa xa phía trước càng làm tăng thêm sự lo lắng. Những ai có nhiệm vụ thì bất cứ giá nào cũng phải đợi để tiếp tục hành trình, những người thấy không có gì cấp bách lắm thì họ quyết định quay trở lại, trong đó đa số là có nhà ở Bình Định, Qui Nhơn. Các bác tài sang xe cho nhau, hành khách trở về thì theo mấy tài xế Bình Định, hành khách phải đi thì qua theo mấy tài xế xe Pleiku. Người ta ngồi đứng nhón nháo bên lề đường lo lắng, thỉnh thoảng lại thêm mấy xe đường dài về Pleiku tấp đến, họ đồn đại đủ điều, có vẻ như là phía sau lưng muốn lui về e cũng khó, nghe nói đoạn đường Quảng Ngãi – Qui Nhơn cũng đang kẹt, đoạn Tuy Hòa- Qui Nhơn cũng bị cắt. Tuy vậy, Phú Phong vẫn có vẻ yên tĩnh. Hàng quán vẫn nhộn nhịp. Vệ sinh thì tha hồ, chỉ cần đi xa xa vào mấy đám đất trống hai bên đường. Không có dấu hiệu gì chứng tỏ tình hình sẽ yên tĩnh sớm. Chuyện gì đến thì đến, có nóng ruột hay lo lắng cũng không làm được gì, Châu và Kim cứ quán quít bên nhau, có được một niềm vui để quên vẫn đỡ hơn phải ngồi ôm gối nhìn trời. Họ ríu rít như đôi chim trong mùa làm tổ. Càng lúc mặt trời càng xuống cũng có nghĩa là ít nhất mọi người đều nằm lại đây đêm nay. Họ ăn uống qua loa rồi tản bộ loanh quanh như một cuộc dạo chơi cho đến tối, họ tản vào mấy gốc cây, mấy thêm nhà dân hai bên đường nằm la liệt. Ít ai lên xe, như là trên xe khó xoay trở hơn nếu có gì xảy ra. Thời tiết đầu xuân ban ngày nắng dịu, ban đêm se lạnh, Kim và Châu trải khăn tắm dưới một gốc cây, ôm nhau nằm thách thức cái lạnh về khuya.

– Kim

– Dạ

– Có khó ngủ không?

– Anh cũng vậy mà

– Anh khác. Lĩnh tráng phong trần, được thế này là vua rồi, nhất là còn được ôm mỹ nhân trong tay.

– Cải lương

– Thấy tội nghiệp em thôi

– Em không cần tội nghiệp

– Cần gì?

– Khác

– Anh yêu em.

Nàng dụi đầu trong ngực chàng. Mối họ tìm nhau.

Đêm hôm đó và sáng hôm sau, nhiều đoàn quân xa chờ quân đội đổ về phía đèo, coi bộ Việt cộng muốn làm lớn chuyện. Kim và Châu mua hai cái soong nhỏ, chén, đĩa muống cho hai người, một cái xô đựng nước, một thùng mì tôm, một lít nước mắm và mấy ký gạo và thuốc lá, giấy vệ sinh, xà phòng chuẩn bị cho kháng chiến trường kỳ. Cũng may mới về Tết, hai người đều được gia đình cho lộ phí, nếu lên đến nơi có lương nữa thì họ cũng thoải mái được vài tháng, nhưng gặp tình hình này họ không dám xa xỉ. Một là quân nhân, một đã từng đi học xa, đã từng biết tự lo liệu, họ nhanh chóng thích nghi với hoàn cảnh mới, nhanh chóng thiết lập một mái ấm tuyệt vời nhất thế gian trong cái không gian, thời gian, hoàn cảnh này.

Thêm hai đêm nữa họ đã sống màn trời chiếu đất bên một gốc cây già, tắm rửa thì họ đưa tiền cho mấy nhà dân quanh đó xin tắm nhờ, nấu nướng thì bắc ba hòn đá lên là đã sẵn sàng.

Đến chiều ngày thứ ba thì tình hình được hoàn toàn yên tĩnh, nhưng phải đến sáng ngày thứ tư đoàn xe mới rục rịch chuyển bánh. Hành lý của Kim và Châu có thêm một cái xô, trong đó là tất cả những món hàng đột xuất mới mua được. Họ hy vọng là sẽ không dùng đến nhưng mấy lần nằm đường đã cho họ cái kinh nghiệm, thà mất công chuẩn bị một chút cho chắc ăn. Coi vậy mà thùng mì tôm cũng đã vơi đi hơn một nửa. Lên đến An Khê, xe cộ lại một lần nữa phải dừng lại hết, ở đây còn có cả những chiếc xe chạy trước xe của họ một ngày và một số xe ngược chiều phải dồn lại, cùng với nhiều người dân từ phía Đèo Mang Giang tản cư xuống. Quận lỵ nhỏ bé này chật ních người cùng với tiếng đạn đại bác, tiếng máy bay vùn vụt ở phía tây làm tăng thêm căng thẳng vốn đã làm cho không khí ngột ngạt càng ngột thở hơn. Cũng như dưới Phú Phong, Kim và Châu lại xây một tổ ấm mới bên ngoài hàng rào của một căn nhà. Họ mua thêm mì tôm, gạo và thuốc lá, cái gì cũng đắt gần muốn gấp đôi. Người đông quá, mà còn có vẻ mỗi lúc một đông hơn, nên mọi sinh hoạt đều khó khăn, không thoải mái.

Nhà xe cho biết sau 12 giờ trưa ai muốn đi đâu thì đi cho đến 7 giờ sáng hôm sau mọi người phải túc trực để sẵn sàng lên xe khi có tin đường được khai thông. Không ai muốn nghĩ là cứ chạy tới đâu hay tới đó, mà chỉ muốn chạy suốt một hơi đến Pleiku, dẫu sao An Khê vẫn yên ổn hơn đoạn đường còn lại rất vắng vẻ, có gì phải dừng bánh thì chả khác gì ngồi trên giàn hỏa chờ châm lửa. Mọi người bàn tán, hỏi thăm nhau, và cũng nhanh chóng quen nhau trong cái xóm tị nạn nhỏ bé này. Họ đều xem “anh chị Châu” là hai vợ chồng và hai anh chị cũng đã không ngần ngại thừa nhận. Ăn trưa xong thì mọi người coi như cứ tiếp tục bình tĩnh mà run, mà chờ đợi, Châu đưa Kim vào mấy con suối quanh đó tắm giặt, đi mỗi lại trở về gần xe kiếm một chỗ dựa lưng nghỉ ngơi. Chút hạnh phúc xôn xao ban đầu đã đượm nét mệt mỏi âu lo trên những hơi thở nặng nề.

Rồi cũng qua những đêm lay lắt đầu đó một chỗ nằm, ôm cứng lấy nhau giữa trời sương, lạnh và muối. Nhưng ở đó, những nụ hôn đã thấm thía hơn, ngọt ngào hơn, ngấu nghiến hơn như thể ngày mai sẽ dừng lại trên nụ hôn vĩnh biệt này, dù là những đêm, những ngày đó chẳng những không ngắn mà còn dài hơn họ tưởng. Đến ngày thứ mười một họ mới về đến bến xe Pleiku, thở phào như

trút bỏ những âu lo, phiền muộn của nửa tháng bênh bồng sương gió dọc đường. Pleiku vẫn nhộn nhịp, bình thản ngoại trừ xe đồ của mấy tuyến Qui Nhơn, Kontum, Cheo Reo, Ban Mê Thuột nằm im không xuất bến. Châu và Kim kịp lấy được một phòng ngủ bình dân ở gần bến xe. Giá cả ở đây dễ thở hơn những ngày ở An Khê, nhưng những gì xảy ra đã làm cho họ sợ, họ dè dặt, nhặt nhặn hơn. Tứ cố vô thân mà, đâu biết cậy vào ai. Và chính cái đêm Pleiku đầu tiên này, trong giàn giụa nước mắt yêu thương, nước mắt tái sinh mộng mị, của những mong đợi không lời, của một thứ hạnh phúc u uẩn, họ đã cho nhau, dứt khoát, nhiệt thành, ân cần, mê đắm. Không có đơn vị, không có trường lớp, không có ngày mai trong căn phòng nhỏ nhếch ẩm áp này, như là giữa những trận chiến cùng lúc nổ ra khắp nơi, tình yêu của họ cũng đã bị siết chặt bởi những lớp sóng hạnh phúc, những chất ngát yêu thương trong cái địa đàng nhỏ bé, ẩm áp không có trái táo tội lỗi, không có con rắn rình rập cám dỗ.

Sau hơn mười ngày ở cái tổ ẩm bé nhỏ này, một vài tuyến đường đã được khai thông, họ bịn rịn chia tay trở về vị trí của mình. Ngày mai lơ lửng trên những nụ hôn thề hẹn, ngày mai rơi như những giọt nước mắt mằn mặn trên môi nhau, ngày mai không nằm trong vòng tay ôm thật chặt của họ, và ngày mai đã là những tiếng nắc nùng làm rung lên đôi vai như mặt đất đạn bom chuyển động, khối bụi mịt mù suốt hơn 400 cây số Kontum – Pleiku – Cheo Reo – Tuy Hòa của sau đó không đầy một tháng. Cuộc di tản như cơn lốc đầy máu và nước mắt đột ngột ập xuống con đường số 7 – độc đạo không mấy ai biết tới trước đó – con đường trở nên nổi tiếng với cái mỹ danh Lộ Máu, để nhớ bức tranh dòng máu làm sơn lót nền, trên đó, một đám người rừng hần học, hung hãn nã đạn vào hàng trăm chiếc xe đang dồn lại trên những đoạn đường, với từng đoàn người đói khát, kiệt lực, vệt đạn, bằng mọi giá phải về đến duyên hải kịp thoát khỏi cái vùng được đồn là sẽ giao cho Giải phóng. Họ phải chen nhau dẫm lên những lèn bênh, nhảy nhuta máu thịt mà chạy, mà tiếp tục ngã xuống dưới họng súng reo hò đắc thắng của những kẻ mà ngoài bọn họ ra thì chung quanh đều là kẻ thù.

Như cơn lũ cuốn theo cả mùa xuân của đất nước, với những lá mới, lộc non, những nụ hoa hy vọng hàm tiếu, bỏ lại mộng ước chơ vơ trên đầu nguồn vơi vợi nát tan, cuộc di tản đã là cơn động đất làm vỡ vụn thiên đường trong lòng hàng triệu trái tim, vỡ vụn con đường nối liền từng hơi thở của những cuộc đời không mong gì hơn hai chữ bình an.

Và, con đường, thay vì hy vọng sẽ có lúc xuôi ngược thăm nhau, Châu và Kim chỉ còn lại những tả tơi mong đợi, quắt quay tìm nhau không gặp. Họ đã chạy như những riu rác bênh bồng giữa dòng sông mệnh mông chảy xiết. Như giữa mộng du, nhắm mắt mà chạy, sống thì còn, chết thì như bao nhiêu những bọt bèo xấu số khác. Đến khi mở mắt thì mọi hy vọng chỉ còn thoi thóp như những hơi thở nhục nhằn của những quân cờ trên thân thể một bàn cờ nhỏ nhoi, giữa những móng vuốt của một bầy dã thú xâu xé.

Đến khi mở mắt thì nương dâu đã hóa ra bãi biển. Một tháng trước khi Saigon sụp đổ, Châu đã bị bắt làm tù binh cùng cả ngàn chiến hữu khác. Họ bị nhốt ở một vùng núi sâu cách biệt với dân cư. Một tháng của tha hồ đói khát và chết chóc với đêm sương ngày nắng, chiếu đất màn trời, với muỗi mòng và sơn lam chướng khí, với những cơn sốt ác tính chưa hề biết đến bao giờ, để nhìn bạn bè

giờ trước giờ sau đã vĩnh viễn nằm im trong nắm đất vùi nông dưới chân đồi đá, để đến nỗi mọi người không còn ai phải lo lắng nếu lúc nào kia là sẽ đến lượt mình.

Kim thì lầy lắt dọc đường, nương theo đoàn người thất thần ngơ ngác chạy mãi. Cứ nơi nào còn đến được thì đến, đa số người ta dồn xuống các bến, cảng để mong có ghe thuyền về Saigon, đến những ngày đầu tháng 5, nàng như con chim lạc bầy tả tơi lông cánh ngơ ngác, chơi vơi giữa trời giông bão trên bãi Vũng Tàu, sau khi đã cố không nổi để leo lên những chiếc tàu bỏ xứ ra khơi. Nhớ quá, anh thương yêu, cả tháng hoảng loạn dọc đường không lúc nào em không nhớ tới anh. Có nhau cho dù phải đói khát, chết chóc em cũng đủ can đảm đối mặt với thần chết. Đủ rồi, một giờ hạnh phúc còn hơn một vạn ngày đau khổ. Anh đang ở đâu? Có được yên bình không? Chúng ta có còn gặp lại không anh?

Nhưng cơn ác mộng đã tàn nhẫn kéo dài, Kim về đến gia đình thì mới là thật sự như Từ Thức về trần, một trần gian bập bênh, sặc sụa trong mệnh mông hồng thủy. Cả gia đình năm người, lớn nhất là em trai kề Kim học chưa kịp hết lớp 12, đã phải dắt díu bốn đứa em dọn về gian nhà tranh lụp xụp gần rẫy trà nhà nàng, nhường ngôi nhà chính ở phố cho một cơ quan an ninh gì đó. Đơn giản là nhà vắng chủ trong mấy ngày phải tản cư vừa qua đã được giải phóng mượn tạm không giấy tờ và không hẹn ngày trả lại. Bây giờ thêm Kim về nữa là sáu. Sáu chị em gần mười năm mồ côi mẹ giờ lại nuốt nước mắt mỗi mòn mong đợi người cha đã bị giải phóng mời đi “cải tạo” trong một đêm tối và vĩnh viễn không tìm thấy được ở trại cải tạo nào, với những tội danh xa lạ chưa nghe nhắc tới trong sách vở nào: tư sản mại bản, có nợ máu với nhân dân. Bà con xầm xì, tại cha nàng giàu và người ta cũng cần có lý do “thuyết phục” hơn để quản lý cái ngôi nhà mơ ước kia, như số phận của nhiều ngôi nhà to đẹp khác trong phố, để rồi, khi các em của Kim ra khỏi nhà, tiền của mà cha nàng có được cũng đã theo sự mất tích của ông mà bốc hơi.

Kim bắt đầu lao mình vào đời sống tất bật lạ lẫm chui nhủi, tránh né của chợ búa, với cái giỏ xách nhỏ trên tay, đủ thứ mặt hàng khi thuốc tây, khi thuốc lá, khi vải vóc, khi gạo mắm, rau củ, thịt cá lầy lắt ngày hai bữa cho năm đứa em ăn chưa no lo chưa tới của nàng. Sự khốn khó đã buộc chặt nàng vào cái bóng tối của trách nhiệm, của vất vả tảo tần, bươn chải từng phút, từng giờ.

Và giữa từng phút, từng giờ lo toan ấy, cái kết quả của những ngày dọc đường lửa đạn, sự trộn lẫn bởi say mê với xót xa, hạnh phúc với lo lắng ấy đã không quên quay quắt lớn dần lên trong bụng Kim. Em nâng niu, chờ đợi bên những thắc thỏm âu lo, nghĩ tới một hốc núi bìa rừng thâm u nào đó, mà, em không biết đến bao giờ mới tìm thấy anh được. Trước mắt là gia đình thuộc thành phần đối tượng, không được phép vắng nhà ban đêm, cộng thêm một bầy chim non không cha không mẹ ngó chừng vào em mỗi ngày, phần thì bận hàng, mồi manh mà nếu đứt liên lạc một ngày là coi như mất mồi, hơn nữa, con chúng ta đã bắt đầu quậy quá rồi, em e nó không chịu nổi dọc đường nhất là phải nằm lầy nằm lắt, chuyển tới chuyển lui ba bốn ngày gì đó trước khi tìm được gia đình anh, chưa nói là không biết địa chỉ nhà anh có thay đổi gì như rất nhiều những gia đình khác không, mặc dù em không dám nghĩ tới những biến cố như gia đình em

nhưng em cũng cảm nhận có gì đó không được ổn sau ba lần thư em gửi đi không thấy hồi âm.

Cho đến hơn ba tháng sau khi Kim sinh ra một bé trai, nàng quyết định bé con thiên lý tìm chàng và nơi đến đầu tiên là thành phố Tuy Hòa với cái địa chỉ Châu đã cho trước kia. Lại thêm một địa chỉ đỡ mà ai cũng dễ dàng nhận ra từ xa với lá cờ và tấm bảng Phòng Quản Lý Thị Trường gì đó. Hàng xóm chỉ cho nàng đi về một miền quê, và nàng đã tìm đến được gia đình Châu ở một khu kinh tế mới. Ở phòng khách bé nhỏ, ọp ẹp nơi đặt một chiếc giường ngủ nhỏ, Kim không còn cần phải đi tìm Châu ở một trại cải tạo xa xôi nào nữa, Anh đó, ánh mắt điệu vợ, mệnh mệnh như đang mong tìm lại những ngày tháng đánh mất trong một cõi vô vọng nào, tìm lại một mùa xuân mới đó như vẫn đang riu rít những lộc non hứa hẹn trên cành, mà giờ sao như đã xưa lắc xưa lơ. Anh đang giàn giụa trong từng giọt nước mắt ngổ ngàng, quặn thắt không kìm nổi của Kim. Ai đó trong nhà như mới vừa thấp nôi nén nhang giữ ấm bàn thờ, làm cho hình ảnh Châu nhòa thêm trong đôi mắt thất thần, đau đớn của nàng.

Chút hy vọng mong manh, chỉ là ai đó trong bộ quân phục giống Châu thôi, không phải là chàng cũng không cho phép Kim được kéo dài lâu. Mẹ Châu và mấy đứa em gái Châu thấy Kim khóc cũng giọt vắn giọt dài sà xuống bên Kim, hỏi han và cũng mau chóng tiếp nhận chị Cả cùng đứa cháu trai như vớt vát, nhặt nhạnh lại một sợi tóc, một móng tay quý giá của một trong những số phận bi thương, đã vĩnh viễn phải vùi xác lại bên một sườn đồi đá, sau một cơn sốt ngắn, mà gia đình chỉ được bạn bè Châu về rỉ tai tai báo sau cả năm năm không tin tức, nghĩa là khi em chưa biết anh đã để lại cho em mùa xuân bé bỏng này thì anh đã ra đi.

Quên cả nhọc mệt, đói khát, Kim ngồi phịch xuống chiếc giường tre nức nở. Em đây, anh thương yêu. Hãy nói gì với em đi. Hãy trách em đã không tìm đến anh sớm hơn đi. Hãy nói không phải anh ăn gian em đi. Anh ơi, đừng nhìn em và con trịnh trọng thế, được không?

Trong khi mọi người giành nhau bế cháu, Kim vẫn rũ rượi ngồi ôm mặt. Đầu óc nàng loang quanh giữa những mịt mù khói bụi, gốc cây, con suối của họ xưa, hốc đá, bìa rừng, nơi Mẹ nói người ta gọi là thung lũng tử thần của anh và những ngôi mộ không ai được phép bén mảng ở đó. Anh có biết đường về những địa chỉ mới này không anh? Anh có tìm em không? Anh có thấy con chúng ta đang ngơ ngác khóc cười trong lòng tay của Nội không? Và đó có phải là tất cả mùa xuân của chúng ta còn lại được? Anh có hôn những giọt nước mắt mà ngày xưa chia tay anh đã gọi là hạnh phúc buồn?

Tình yêu, không phải chỉ là một chặng đường, một chuyến xe để chỉ để dừng bánh vẩy tay nhau là hết, cũng không phải chỉ là căn phòng ngập ngụa những háo hức mới mẻ, những mê đắm thịt da, nên đứa con không phải là bến để người ta bước xuống xe rồi mỗi người mỗi ngã, mà đứa con là sự còn lại thiêng liêng của tất cả những hồn xác mấy mươi năm đất nước chúng ta lớn lên, yêu thương và thù hận, của những con đường đầy ổ gà, hầm hố, đầy bom mìn, lửa đạn chiến tranh, của hồi hộp lo âu nghẹt thở, của hạnh phúc, kỷ niệm xuyên xao và của mùa xuân đầy sắc màu phía trước. Giữa giờ phút đổi đời, Thượng Đế đã trộn anh, em và 21 năm quê hương vào nhau, nhào nặn nên khối hạnh phúc bé

bồng như viên ngọc của Trương Chi, để cho Mị Nương rót từng giọt hạnh phúc
buồn, rưng rưng đắm đắm nhìn vào đáy cốc vời vơi yêu thương, tìm kiếm bóng
dáng một mùa xuân không có thật!

Đặng Kim Côn

Tuy Hòa, Phú Yên, tháng 2-1988